

Số: 118/2018/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều Điều 211, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 99/2018/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lâm Nhật L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm Đ, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lê Anh H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 21, phường H, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Lê Ngọc D, sinh ngày 28/5/2016 là 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng)/ tháng kể từ tháng 5/2018 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày đến hạn thực hiện nghĩa vụ theo thoả thuận, chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm

thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định Điều 357 và Điều 468 Luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Anh Lê Anh H tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con vào ngân sách Nhà nước tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBNDP.Hoàng Văn Thụ, TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Quý Sửu